

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGUYỄN BÌNH  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2020/QĐST-HNGĐ

Nguyễn Bình, ngày 18 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Ma Thị S, sinh năm 1986

Địa chỉ: Xóm G, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn*: Anh Ma Văn T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm G, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Ma Thanh L, sinh năm 1957

+ Bà Lê Thị K, sinh năm 1959

Cùng địa chỉ: Xóm G, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ma Thị S và anh Ma Văn T**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Ma Thị S và anh Ma Văn T cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Ma Văn T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Ma Vũ Q, sinh ngày 09/02/2010 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và anh chị tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị S và anh T cùng thống nhất anh chị tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông L và bà K đồng ý với việc tự thỏa thuận của chị S và anh T, không có yêu cầu gì khác.

- **Về các khoản nợ chung:** Không có.

- **Về án phí:** Chị Ma Thị S và anh Ma Văn T mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước. Xác nhận chị S đã nộp tạm ứng án phí số tiền 2.000.000 đồng tại biên lai số AA/2016/0001263 ngày 15 tháng 01 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Chị S được hoàn lại số tiền 1.925.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Nguyên Bình;
- Chi cục THADS huyện Nguyên Bình;
- UBND xã M;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Mã Nguyệt Thu**